

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG- GIÁO DỤC VỆ SINH
CHỦ ĐIỂM:**

TRƯỜNG MẦM NON THÂN YÊU – BÉ VUI TRUNG THU

Thực hiện từ ngày: 15/09 đến 10/10/2025

Giáo viên thực hiện: Ngô Thị Hương. Lớp Lớn B

Nội dung	Mục đích yêu cầu	Tổ chức hoạt động	Kết quả
1. Tổ chức bữa ăn	- 100% Trẻ ăn bán trú tại trường 1 bữa chính, 1 bữa phụ.đảm bảo đủ chất đủ lượng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.. - Hàng ngày trẻ được ăn chín, uống nước sôi ấm đảm bảo vệ sinh. - Biết ăn tất cả các món ăn ở trường - Các loại thực phẩm đảm bảo vệ sinh và thay đổi theo thời tiết - Đồ dùng ăn uống đảm bảo vệ sinh và đầy đủ.	- Tổ chức cho trẻ ăn đúng giờ, động viên trẻ ăn hết khẩu phần. - Sắp xếp bàn ghế đủ cho trẻ ngồi , chuẩn bị đĩa bỏ cơm rơi, đĩa bỏ khăn ẩm lau tay, - Giới thiệu với trẻ về các món ăn mà trẻ đang ăn - Cô động viên để trẻ tự xúc ăn. - Trong các giờ ăn cô rèn các nề nếp thói quen cho trẻ. - Lòng ghép giáo dục dinh dưỡng vào các hoạt động trong ngày - Tuyên dương khen ngợi khi trẻ có hành vi thói quen tốt.	
2. Tổ chức giấc ngủ	- Tập cho trẻ có thói quen ngủ trưa từ 120 – 150 phút - Kiểm tra xem trẻ có ngậm thức ăn trong miệng không, nhắc trẻ có thói quen uống nước trước khi đi ngủ. - Tập cho trẻ tự đi vệ sinh, lấy gối của mình - Trẻ được ngủ ngon giấc, đủ giấc, an toàn , thoáng mát.	- Trò chuyện động viên trẻ trước khi đi ngủ, đọc thơ, nghe hát ru , theo dõi chăm sóc giấc ngủ cho trẻ, đặc biệt là những trẻ khó ngủ. - Cô thường xuyên có mặt trong giấc ngủ của trẻ , trẻ nào dậy trước cô cho trẻ đi vệ sinh trước	
3. Tổ chức vệ sinh:	* Vệ sinh cá nhân cô: - Cô giáo phải ăn mặc sạch sẽ,gọn gàng phù hợp thời tiết, móng tay, móng chân cắt ngắn, đeo khẩu trang khi chia thức ăn, khi ho, sổ mũi, viêm họng... - Phải được khám sức khỏe theo định kỳ.	- Cô giáo phải gương mẫu ở mọi lúc mọi nơi Phối hợp với trạm y tế để trực tiếp khám và theo dõi sức khỏe theo định kỳ.	

4. Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn	*Vệ sinh cá nhân trẻ: - Trẻ phải có đầy đủ đồ dùng cá nhân riêng biệt, có ký hiệu riêng - 100% trẻ có ca cốc, bát, thìa, khăn mặt. - Trẻ sạch sẽ, biết gọi cô khi ướt bẩn, biết rửa tay, rửa mặt với sự giúp đỡ của cô, biết lau miệng uống nước Khăn mặt của trẻ phải được ngâm giặt bằng xà phòng hàng ngày. Có đủ nước sạch cho trẻ dùng.	- Lòng ghép giáo dục vệ sinh vào trong các giờ học và các hoạt động - Tổ chức vệ sinh cho trẻ trước bữa ăn, sau khi trẻ đi vệ sinh, trước khi trả trẻ... Trao đổi với phụ huynh thường xuyên quan tâm động viên trẻ biết chấp nhận những yêu cầu của người lớn..	
	* Vệ sinh môi trường nhóm lớp - Môi trường sạch sẽ thoáng mát. Sân trường các khu vực xung quanh lớp học phải được vệ sinh sạch sẽ. Tạo môi trường cây xanh bóng mát, xử lý rác thải, nước thải. Đồ chơi của trẻ phải sạch sẽ an toàn, cô giáo vệ sinh đồ dùng đồ chơi ít nhất 1 tuần/ 1 lần. Phòng học sạch sẽ khô thoáng, không ẩm ướt.	- Tổ chức cho trẻ lao động tự phục vụ, lao động vệ sinh môi trường nhóm lớp vào các buổi chiều thứ 6 hàng tuần .	
	* Sức khỏe - Trẻ biết giữ gìn sức khỏe của mình khi thời tiết chuyển mùa - Trẻ được khám sức khỏe lần 1 - 100% trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ lần 1 cho trẻ .	- Cô nhắc nhở trẻ mặc ấm khi thời tiết lạnh chú ý khi thời tiết thay đổi. - Cô kết hợp với nhà trường , trạm y tế khám sức khỏe lần 1 cho trẻ. - Kết hợp y tế cân, đo, theo dõi biểu đồ lần 1	
	* Phòng bệnh - Phòng chống bệnh tiêu chảy, đau mắt, cảm cúm cho trẻ	- Tuyên truyền với các bậc phụ huynh phòng chống các bệnh thường gặp cho trẻ nhất là những lúc thời tiết thay đổi đột ngột.	
	* Thể lực - Trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng, phát triển bình thường.	- Cho trẻ ăn đủ chất, hợp vệ sinh , thường xuyên tập luyện thể dục.	

	- Trẻ biết chơi cẩn thận không xô đẩy bạn. - Đảm bảo an toàn: Không để xảy ra tai nạn, thất lạc trẻ - Trẻ đến lớp vui vẻ, thích đến trường học, biết nói với cô và bố mẹ khi có dấu hiệu đau ốm. - Đảm bảo bầu không khí thân mật, cảm giác yên ổn - Trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng, phát triển bình thường. - Trẻ biết chơi cẩn thận không xô đẩy bạn.	- Trò chuyện với trẻ về các đồ chơi ở trường mầm non, cách chơi các đồ chơi ở trường. Không được chơi những đồ dùng sắc nhọn. Trong lúc chơi không xô đẩy bạn. - Làm tốt việc đón, trả trẻ. - Làm tốt công tác bao quát và quản lý trẻ. - Giáo dục trẻ ở nhà cũng như ở trường không được chơi gần ao hồ... - Tạo không khí vui vẻ cho trẻ khi đến trường. Cho trẻ tham gia vào các hoạt động của lớp như liên hoan văn nghệ, kể chuyện sáng tạo về gương bạn tốt. Ở mọi nơi, cô giáo tạo môi trường thân thiện, gần gũi, cởi mở với trẻ Tuyên truyền phối hợp với phụ huynh để làm tốt công tác này.	
	* Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng. - Đảm bảo bầu không khí Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng thân mật, cảm giác yên ổn - Cô quan tâm đến trẻ nhiều hơn, cho trẻ ăn thêm các chất dinh dưỡng, tập thể dục thường xuyên	- Cô trao đổi với phụ huynh về biện pháp chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, - Nhắc phụ huynh cho trẻ uống thêm sữa, ăn thêm chất đạm và chất béo, thay đổi cách chế biến các món ăn.	

CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON - BÉ VUI TRUNG THU

Thời gian: Từ ngày 15/9 - 10/10/2025

Giáo viên thực hiện: Ngô Thị Dung

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Trẻ khỏe mạnh, cơ thể phát triển cân đối. phát triển bình thường về chiều cao và cân nặng theo lứa tuổi	- Trẻ khỏe mạnh phát triển cân đối theo độ tuổi - Trẻ cân đo vào tháng 9 trên biểu đồ tăng trưởng. - Cân đo theo dõi trẻ suy dinh dưỡng hàng tháng, phòng chống béo phì cho trẻ - Trẻ được khám sức khỏe theo định kỳ ít nhất 1 năm/lần. - Ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng - Vệ sinh trong ăn uống và vệ sinh cá nhân sạch sẽ - Tập các bài tập thể dục thường xuyên	- Cung cấp cho phụ huynh video hướng dẫn cách chăm sóc về sức khỏe và các loại thức ăn cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng cho trẻ. - Tập các bài tập thể dục thường xuyên.
2. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Động tác Hô hấp. - Động tác Tay. - Động tác Chân - Động tác Bụng - Động tác Bật	- Hoạt động thể dục sáng - Tập bài tập phát triển chung - Trẻ tập theo cô các động tác theo bài hát
* Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động		
4. Trẻ kiểm soát được vận động: Đi thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).	- Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh - Đi đích dắc theo hiệu lệnh.	* Hoạt động học - Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh. - Đi đích dắc theo hiệu lệnh. - TCVĐ: Đua ngựa, nhảy tiếp sức

5. Trẻ phối hợp tay-mắt trong vận động: đập, bắt bóng.	- Đập bắt bóng tại chỗ.	* Hoạt động học - Đập bắt bóng tại chỗ. TCVĐ: Kéo co * HĐNT: Luyện bắt bóng tại chỗ.
6. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong vận động bò.	- Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m-5m.	* Hoạt động học - Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m-5m. TCVĐ: Mèo đuổi chuột
* Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay phối hợp tay – mắt.		
7. Trẻ thực hiện được các vận động: - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay	- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. - Bẻ, nắn. - Lắp ráp. - Vẽ hình và sao chép chữ cái, chữ số - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu	*TDS - HĐ chiều: Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi luyện phát triển đôi tay ,các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay, chân. - Vẽ hình và sao chép chữ cái, chữ số - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và các ích lợi của chúng đối với sức khỏe		
10. Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản.	- Kể đúng tên một số thực phẩm, món ăn quen thuộc: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo... - Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống	- HĐG: Góc phân vai: Nấu ăn: Tổ chức cho trẻ chế biến một số món ăn ở trường mầm non - HĐ chiều: Tổ chức HĐ vui chơi theo góc cho trẻ.
Thực hiện được một số sự việc tự phục vụ trong sinh hoạt		

12. Thực hiện được một số việc đơn giản: Tự rửa tay, Tự lau mặt, đánh răng. Tự thay quần, áo. Đi vệ sinh.	ập luyện kỹ năng: đánh răng, mặt, rửa tay bằng xà phòng. Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. Kỹ năng sống: Hướng dẫn trẻ gấp quần áo. Hướng dẫn trẻ tự mặc quần áo.	*Hoạt động học: - Dạy trẻ kỹ năng vệ sinh sạch sẽ. * HĐVS- ăn trưa -ngủ trưa: - Tập luyện kỹ năng: đánh răng rửa tay lau mặt sạch sẽ đi vệ sinh đúng chỗ và sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. Tự thay quần, áo. Đi vệ sinh
---	---	---

Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe

14. Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống.	- Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Không uống nước lã, ăn quà vật ngoài đường.	* Hoạt động ăn. - Tập luyện kỹ năng mời cô, mời bạn, trước khi ăn. - Trong khi ăn không đùa nghịch, không nói chuyện riêng. - Tập ăn nhiều loại thức ăn đa dạng. - Tập ăn chín uống sôi, không ăn vật ngoài đường.
---	--	--

II. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Khám phá khoa học

Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng

24. Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng và thảo luận về đặc điểm của đối tượng về trường mầm non.	- Đặc điểm công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi.	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi. - Trẻ biết được công dụng và cách sử dụng của một số đồ dùng đồ chơi trong lớp * HĐNT: Khám phá các khu vực trong trường MN. - Cho trẻ tham quan một số phòng chức năng của trường, phòng bác bảo vệ , văn phong, phòng cô hiệu trưởng , hiệu phó .
--	---	--

Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

33. Nhận biết và đếm trên đối tượng trong phạm vi 5	- Ôn số lượng trong phạm vi 5. 5. Nhận biết chữ số 5	* Hoạt động chiều : - Ôn số lượng từ 1-5. - Ôn nhận biết số 1-5. - HĐ chiều: Sử dụng vở toán ôn số lượng từ 1-5.
Khám phá xã hội		
Bản thân, gia đình, trường mầm non, cộng đồng		
50. Nói tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Trường mầm non Diên Kỷ - Lớp học của bé. Các hoạt động của cô giáo và các bạn trong trường mầm non.	* Hoạt động học : - Trường mầm non thân yêu - Trò chuyện với trẻ về lớp học của bé ; tên cô giáo của mình. - Các hoạt động của cô giáo và các bạn trong trường mầm non.
51. Nói tên, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, công việc của các cô giáo, các cô nhân viên, các bác bảo vệ trong trường.	* HĐG: Chơi cô giáo, lớp học - HĐ đón trẻ trả trẻ: hỏi trò chuyện với trẻ để trẻ nói tên, nhận xét được đặc điểm của các bạn trong lớp.
Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh		
54. Kể tên và nói về hoạt động nổi bật của Ngày khai giảng năm học, tết trung thu.	- Ngày khai giảng năm học mới - Bé vui đón tết trung thu	* Hoạt động học : - Tìm hiểu về ngày tết trung thu.
III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
Nghe hiểu lời nói		
57. Hiểu nghĩa từ khái quát - Từ ngữ chỉ đồ dùng đồ chơi đồ dùng học tập,..).	- Từ ngữ chỉ đồ dùng đồ chơi	* Hoạt động học: - Từ ngữ chỉ đồ dùng đồ chơi, đồ dùng học tập
Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày		
63. Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Biết lắng nghe, đọc biểu cảm một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố,	* Hoạt động học : Thơ: Tình bạn

	hò, về phù hợp với chủ đề, phù hợp độ tuổi.	- HĐNT: trẻ được nghe các bài thơ truyện, ca dao, đồng dao.... HĐ chiều: Cô giáo của em; Gà con học chữ.
64. Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự câu truyện có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện. - Kể chuyện sáng tạo	* Hoạt động học : Truyện: - Món quà của cô giáo. * HĐ Góc - HĐ chiều: góc nghệ thuật. Ôn luyện, làm quen các bài thơ truyện, ca dao... trong chủ điểm - Kể chuyện sáng tạo
Làm quen với việc đọc - viết		
75. Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt	- Nhận dạng các chữ cái O, Ô, Ơ.	- Hoạt động học : + Làm quen chữ cái O, Ô, Ơ. + Trò chơi với chữ cái O, Ô, Ơ. - HDG: Bé ghép chữ O, Ô, Ơ còn thiếu trong từ. - HĐNT: Chơi tc: xếp chữ O, Ô, Ơ bằng hạt, lá cây - HĐ Chiều: Sử dụng vở bé tập tô các nét chữ cơ bản.
76. Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái O, Ô, Ơ.		
IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
Thể hiện ý thức về bản thân		
83. Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức	- Vâng lời, làm một số công việc trong trường, lớp vừa sức. - Dạy trẻ kỹ năng giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.	- Hoạt động học : + GD trẻ không đi theo, không nhận quà của người lạ. GD trẻ có nề nếp chú ý lắng nghe khi cô giảng bài - HĐ ăn- ngủ: Dạy trẻ biết giúp cô làm những việc tự phục vụ như: kê bàn ghế, kê sạp, trải khăn chiếu, gối. Cát đồ khi không sử dụng.
Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội		
96. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	- Sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự.	* Hoạt động đón trẻ trả trẻ:

	- Lắng nghe ý kiến của cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	- Dạy trẻ biết chào hỏi cô giáo các bạn. chào ông bà, bố mẹ, biết vâng dạ, xin lỗi cảm ơn. - Dạy trẻ có thói quen chào hỏi. - Tập cho trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng quy định
V. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		
Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật.		
106. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc;	- Hát, vận động theo nhạc, thể hiện động tác minh họa phù hợp theo bài hát, bản nhạc.	* Hoạt động học Nghe hát: - Ngày đầu tiên đi học - Đi học. - Rước đèn dưới trăng - Em yêu trường em
Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
108. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ..	- Có kỹ năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm những bài hát phù hợp chủ đề, phù hợp với trẻ	* Hoạt động học : DH: - Trường chúng cháu là trường mầm non” ; Lớp chúng mình. - TC: Ai đoán giỏi: Ai
109. Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu	Dạy VĐ: + Chiếc đèn ông sao - HDG: Chơi ở góc nghệ thuật: hát về các bài hát về chủ đề trường lớp mầm non. - HĐ đón trả trẻ: trẻ được nghe các bài hát bản nhạc. - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: trẻ sử dụng các dụng cụ để gõ đệm theo nhịp, tiết tấu các bài hát trong chủ đề.

110. Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm	- Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. phù hợp chủ đề, phù hợp địa phương	* Hoạt động góc + Làm đèn lồng.
111. Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. Nói lên ý tưởng tạo hình. - Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. + Vẽ đồ chơi trong sân trường mầm non. + Trang trí rèm cửa lớp học.	* Hoạt động học + Tạo hình: Vẽ đồ chơi trong sân trường mầm non. + Trang trí rèm cửa lớp học. cắt dán đồ chơi trong trường mầm non * HĐG: Chơi ở góc nghệ thuật: vẽ, tô màu về một số đồ chơi trong trường /lớp mầm non.
113. Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối. Nói lên ý tưởng tạo hình.	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối + Nặn các con vật trong chủ đề	* Hoạt động học - Hoạt động góc + Nặn đồ chơi trong chủ đề trường mầm non